

PHẦN A: Trắc nghiệm (7 điểm)

Phần I: Trắc nghiệm khách quan (5 điểm): Chọn đáp án đúng nhất và tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm (từ câu 1 đến câu 20) (mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm)

Câu 1. Vì sao nước ta hàng năm nhận được lượng bức xạ lớn?

- A. Chịu ảnh hưởng của gió mùa. B. Nằm trong vùng nội chí tuyến.
C. Tiếp giáp Biển Đông rộng lớn. D. Thiên nhiên nước ta phân hóa.

Câu 2. Xung đột Nam - Bắc triều xảy ra vào thời gian nào?

- A. 1543 – 1592 B. 1535 – 1592 C. 1553 – 1592 D. 1533 - 1592

Câu 3. Sự quan tâm của các chính quyền phong kiến và hoạt động liên tục của các đội dân binh ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong suốt các thế kỉ XVII – XVIII có ý nghĩa như thế nào?

- A. Tạo cơ sở lịch sử cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.
B. Khẳng định và bảo vệ chủ quyền của các đảo, quần đảo thuộc Vịnh Bắc Bộ.
C. Đảm bảo cho hoạt động khai thác lâu dài của người Việt ở Vịnh Bắc Bộ.
D. Khẳng định chủ quyền và hoạt động khai thác lâu dài tại vùng vịnh Thái Lan.

Câu 4. Mùa lũ của sông Hồng bắt đầu từ?

- A. Tháng 6 và kết thúc vào tháng 11 B. Tháng 6 và kết thúc vào tháng 10.
C. Tháng 7 và kết thúc vào tháng 10 D. Tháng 6 và kết thúc vào tháng 9.

Câu 5. Khởi nghĩa Nô-va-lét được diễn ra vào năm?

- A. 1824 B. 1823 C. 1825 D. 1826

Câu 6. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, Xiêm vẫn giữ được độc lập dân tộc vì

- A. tiến hành canh tân đất nước và chính sách ngoại giao mềm dẻo.
B. dựa vào sự viện trợ của Nhật Bản để đấu tranh chống xâm lược.
C. kiên quyết huy động toàn dân đứng lên đấu tranh chống xâm lược.
D. nước Xiêm nghèo tài nguyên, lại thường xuyên hứng chịu thiên tai.

Câu 7. Địa hình nước ta có hướng chủ yếu nào dưới đây?

- A. Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung. B. Tây Đông và Đông Bắc - Tây Nam.
C. Vòng cung và Đông Bắc - Tây Nam. D. Tây Bắc - Đông Nam và Tây đông.

Câu 8. Loại hình nghệ thuật nào thịnh hành ở Đàng Ngoài của Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII?

- A. Nhã nhạc cung đình. B. Đờn ca tài tử.
C. Hát chèo. D. Hát tuồng.

Câu 9. Nước ta có mạng lưới sông ngòi như thế nào?

- A. Dày đặc, tập trung ở miền Nam.
B. y đặc, tập trung ở miền Trung.
C. Thưa thớt, chỉ tập trung ở miền Bắc.
D. Dày đặc, phân bố rộng khắp trên cả nước.

Câu 10. Đá vôi phân bố chủ yếu ở?

- A. Tây Nguyên. B. Trường Sơn Bắc.

C. Vùng núi phía Bắc và Bắc Trung Bộ.

D. Hoàng Liên Sơn.

Câu 11. Phủ Gia Định (gồm: Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Long An, Tây Ninh, Tiền Giang và Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay) được thành lập vào thời gian nào?

A. 1653.

B. 1698.

C. 1611.

D. 1757.

Câu 12. Nhận xét nào đúng về quan hệ giữa mùa mưa và mùa lũ của hai lưu vực sông:

A. Chế độ mưa của khí hậu không có mối quan hệ nào với lưu lượng dòng chảy.

B. Chế độ mưa có mối quan hệ chặt chẽ. Mùa mưa thường trùng mùa lũ

C. Mùa mưa trùng với mùa lũ của các hệ thống sông.

D. Chế độ mưa của khí hậu có mối quan hệ chặt chẽ với lưu lượng nước sông.

Câu 13. Nhận xét nào sau đây đúng và đầy đủ về tài nguyên khoáng sản của nước ta:

A. trữ lượng vừa và nhỏ.

B. Tài nguyên khoáng sản nước ta phân bố rộng khắp trên cả nước.

C. Việt Nam là một quốc gia giàu tài nguyên khoáng sản.

D. Việt Nam là một quốc gia nghèo tài nguyên khoáng sản, nhưng có một số khoáng sản với trữ lượng lớn.

Câu 14. Lãnh thổ nước ta là một khối thống nhất và toàn vẹn, bao gồm có

A. vùng đất, vùng biển và quần đảo.

B. vùng đất, đồng bằng và vùng trời.

C. vùng đất, vùng biển và vùng trời.

D. vùng núi, vùng biển và vùng trời.

Câu 15. Đâu là đặc điểm của Tính chất gió mùa?

A. Một năm có 2 mùa gió: gió mùa đông: lạnh, khô; gió mùa hạ: nóng, ẩm.

B. Lượng mưa trung bình năm lớn: từ 1500 - 2000 mm/năm.

C. Bình quân 1m² lãnh thổ nhận được trên 1 triệu kilo calo nhiệt năng.

D. Nhiệt độ trung bình năm cao > 21 độ C.

Câu 16. Trong xã hội Pháp cuối thế kỉ XVIII, lực lượng nào dưới đây không thuộc Đẳng cấp thứ ba?

A. Quý tộc phong kiến.

B. Nông dân.

C. Bình dân thành thị.

D. Giai cấp tư sản.

Câu 17. Hãy cho biết đoạn văn sau được trích dẫn từ văn kiện nào?

“Chúng tôi khẳng định một chân lý hiển nhiên rằng mọi người sinh ra đều bình đẳng, rằng tạo hóa đã ban cho họ những quyền tất yếu và bất khả xâm phạm, trong đó có quyền được sống, quyền được tự do và mưu cầu hạnh phúc”

A. Tuyên ngôn Độc lập (Mỹ, 1776)

B. Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, 1789).

C. Tuyên ngôn hòa bình (Ấn Độ, 1920).

D. Tuyên ngôn Giải phóng nô lệ (Mỹ, 1862).

Câu 18. Câu đố sau đây đề cập đến địa danh nào?

“Sông nào chia cắt sơn hà

Dưới thời Trịnh - Nguyễn, thật là xót xa?”

A. sông Bến Hải (Quảng Trị).

B. sông Lệ Thủy (Quảng Trị)

C. sông Mã (Thanh Hóa)

D. sông Gianh (Quảng Bình).

Câu 19. Địa hình nào sau đây là địa hình nhân tạo?

- A. Địa hình cao nguyên.
C. Đồng bằng ven biển.

- B. Các đê sông, đê biển.
D. Địa hình cac - xơ.

Câu 20. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng tình hình nước Pháp cuối thế kỉ XVIII?

- A. Trật tự ba đẳng cấp ngày càng khoét sâu mâu thuẫn trong xã hội.
B. Trào lưu Triết học Ánh sáng được đón nhận rộng rãi trong xã hội.
C. Chế độ quân chủ lập hiến kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế.
D. Sản xuất nông nghiệp lạc hậu, mất mùa thường xuyên diễn ra.

Phần II. Trắc nghiệm đúng sai (2 điểm): (Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a. b. c. d. ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai)

Câu 1 (1 điểm): Cho đoạn tư liệu sau:

“Ruộng đất của nông dân bị địa chủ, quan lại lấn chiếm. Tình trạng hạn hán, lụt lội dẫn đến nạn mất mùa liên tiếp xảy ra. Đê sông Hồng, sông Mã nhiều năm bị vỡ làm cho nhà cửa bị ngập, sản xuất nông nghiệp đình đốn. Thủ công nghiệp, thương nghiệp ngày càng sa sút, điêu tàn.

Cuộc sống khó khăn về mọi mặt thúc đẩy nông dân Đảng Ngoài vùng lên khởi nghĩa chống lại chính quyền phong kiến”.

(Sách giáo khoa Lịch sử và địa lí 9, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr. 30-31)

- a. Phong trào nông dân Đảng Ngoài thế kỉ XVIII bùng nổ là do mâu thuẫn gay gắt với địa chủ phong kiến.
b. Hoàng Công Chất là người tập hợp dân nghèo khởi nghĩa, xây dựng căn cứ ở Điện Biên và được nhân dân Tây Bắc hết lòng ủng hộ.
c. Cuộc khởi nghĩa do Nguyễn Danh Phương lãnh đạo mở rộng địa bàn hoạt động, tên đánh và uy hiếp kinh thành Thăng Long.
d. Địa bàn hoạt động chính của cuộc Khởi nghĩa Nguyễn Hữu Cầu là ở Vân Đồn, Đồ Sơn...

Câu 2 (1 điểm):

Cho bảng số liệu: NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRUNG BÌNH THÁNG, NĂM TẠI TRẠM KHÍ TƯỢNG LẠNG SƠN VÀ CÀ MAU ($^{\circ}\text{C}$)

Trạm	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	TB năm
Lạng Sơn Độ cao 259m Vĩ độ: $21^{\circ}50'\text{B}$	13,1	14,7	18,0	22,3	25,5	26,9	27,1	26,6	25,2	22,3	18,4	14,6	21,3
Cà Mau Độ cao 0,9m Vĩ độ: $9^{\circ}11'\text{B}$	25,6	26,2	27,3	28,5	28,2	27,7	27,3	27,2	27,2	27,0	26,8	26,6	27,1

(Nguồn: Trung tâm thông tin và dữ liệu khí tượng thủy văn)

- a. Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước đều cao trên 20 độ C (trừ vùng núi cao) và tăng dần từ Bắc vào Nam.
- b. Số giờ nắng nhiều từ 1400 - 3000 giờ/ năm.
- c. Nhiệt độ trung bình năm của Lạng sơn luôn cao hơn nhiệt độ trung bình năm ở Cà Mau.
- d. Để thể hiện Nhiệt độ trung bình tháng, năm của Lạng Sơn và Cà Mau, biểu đồ kết hợp là thích hợp nhất.

PHẦN B. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Hãy cho biết đánh giá của em về vai trò của Quang Trung – Nguyễn Huệ trong phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc.

Câu 2 (1,5 điểm): Nêu vai trò của hồ, đầm đối với sản xuất và sinh hoạt ở nước ta?